BAN CHỈ HUY PHÒNG THỦ DÂN SỰ
TỈNH THANH HÓA
VĂN PHÒNG CHỈ HUY PCTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120 /BC-PCTT

Thanh Hoá, ngày 29 tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO NHANH
Công tác triển khai ứng phó và tình hình thiệt hại do bão số 5 gây ra
(Tính đến 16 giờ 00, ngày 29/8/2025)

I. TÌNH HÌNH THIÊN TAI, KHÍ TƯỢNG THUỶ VĂN

1. Tình hình thiên tai:

- Về mưa: Do ảnh hưởng của bão số 5, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã có mưa to đến rất to, có nơi mưa đặc biệt to và dông; tổng lượng mưa từ 19h00' ngày 24/8 đến 07h00' ngày 27/8 tại các trạm KTTV phổ biến từ 250-450mm, có một số nơi cao hơn như: tại KT Bái Thượng (Xã Lam Sơn) 557mm, TV Giàng (phường Đông Tiến) 494mm, TV Cửa Đạt (xã Thường Xuân) 481mm. Đặc biệt tại trạm KT Bái Thượng lượng mưa đã vượt giá trị lịch sử năm 2017 (Năm 2017 mưa từ ngày 10 - 12/10 là 537mm).

- Về lũ: Từ ngày 24 đến nay, trên các sông đã xảy ra đợt lũ lớn; mực nước đỉnh lũ trên các sông phổ biến mức BĐ3 và trên BĐ3; riêng sông Chu tại trạm TV Xuân Khánh xấp xỉ BĐ2.

2.Tình hình mực nước các hồ, sông

- Mực nước tại các hồ lớn:

Bảng 1. Mực nước các hồ chứa lớn ngày 29/8/2025

TT	Tên hồ	MNDBT (m)	Mực nước hồ (m)	Thời gian
1	Trung Sơn	160.0	153.02	14h00
2	Hủa Na	240.0	238.21	14h00
3	Cửa Đạt	110.0	105.48	13h00
4	Yên Mỹ	20.36	19.44	13h00
5	Sông Mực	33.00	32.95	13h00
6	Đồng Chùa	8.70	8.57	13h00

- Mực nước các sông: Mực nước lũ trên các sông đã đạt đỉnh và đang xuống chậm.

Bảng 2. Mực nước sông lúc 13h00 ngày 29/8/2025

TT	Sông	Trạm Thủy văn	Mực nước (m)	BĐI (m)	BĐII (m)	BĐIII (m)	Ghi chú

TT	Sông	Trạm Thủy văn	Mực nước (m)	BĐI (m)	BĐII (m)	BĐIII (m)	Ghi chú
1	Mã	Mường Lát	167.84	170.00	171.50	173.00	
2		Hồi Xuân	57.26	59.00	62.00	64.00	
3		Cẩm Thuỷ	15.30	17.50	19.00	20.20	
4		Lý Nhân	7.445	9.50	11.00	12.00	
5		Giàng	4.24	4.00	5.50	6.50	
6	Chu	Xuân Khánh	7.81	9.00	10.40	12.00	
7	Lèn	Lèn	4.33	4.00	5.00	6.00	
8	Bưởi	Kim Tân	11.6	10.00	11.00	12.00	
9		Thạch Quảng	13.33	14.00	15.00	16.00	
10	Yên	Chuối	1.64	2.00	2.80	3.50	
11	Cầu Chày	Xuân Vinh	9.65	8.00	9.00	10.00	

II. CÔNG TÁC CHỈ HUY ỨNG PHÓ

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai ứng phó

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và tình hình thực tế, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Thanh Hóa đã ban hành 01 Công văn, 30 Công điện để lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành ứng phó với bão số 5 và mưa lũ nhằm giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất do thiên tai gây ra.

2. Kết quả vận hành trạm bơm tiêu

Tính đến 13 giờ ngày 29/8/2025, có 64/104 trạm bơm đang vận hành tiêu nước với 257 máy bơm (Công ty Sông Chu 31/50 trạm với 100 máy bơm; Công ty Bắc Sông Mã 24/36 trạm với 96 máy bơm; Công ty Nam Sông Mã 09/11 trạm với 61 máy bơm).

3. Về kết quả sơ tán dân

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, các địa phương đã chủ động sơ tán 14.259 hộ/49.253 khẩu sinh sống ở khu vực nguy hiểm. Hiện nay, số dân sinh sống ở khu vực ven biển và một số khu vực trũng thấp nước rút đã trở về nhà và sinh hoạt bình thường là 7.189 hộ/25.587 khẩu.

4. Tình hình ngập lụt, chia cắt

Qua báo cáo nhanh của các địa phương, tính đến 15 giờ 00 ngày 29/8/2025, một số địa phương trên địa bàn tỉnh còn bị chia cắt, cụ thể như sau:

+ Xã Kim Tân: 717 hộ/2.556 khẩu (Khu phố Ngọc Bồ, xã Thạch Định).

+ Xã Yên Nhân: 62 hộ/259 khẩu (thôn Khong).

+ Xã Bát Mọt bị chia cắt toàn bộ xã do sạt lở đường giao thông.

+ Xã Luận Thành: 143 hộ/572 khẩu (thôn Cao Tiến, thôn Hợp Nhất).

Ghi chú: Các khu vực chia cắt do bị ngập, sạt lở đường, các lực chức năng vẫn tiếp cận được để tiếp tế lương thực, thực phẩm…bằng phương tiện thuỷ và đi bộ.

III. TÌNH HÌNH THIỆT HẠI

Theo báo cáo nhanh từ các địa phương, đơn vị, tình hình thiệt hại trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

1. Thiệt hại về người:

- Có 02 người chết, gồm:

+ Bà Nguyễn Thị Thể, sinh năm 1979, quê tại xã Trường Sơn, bị lũ cuốn tại xã Xuân Chinh.

+ Bà Lục Thị Thiêu, sinh năm 1976, quê tại xã Tam Thanh bị lũ cuốn.

- Có 02 người bị thương tại xã Yên Nhân do lũ cuốn và sạt lở đất.

2. Về nhà ở:

- 854 nhà bị thiệt hại (trong đó 39 nhà bị thiệt hại hoàn toàn; 815 nhà bị hư hỏng, tốc mái).

- Nhà bị ngập nước (dưới 1m) 12.056 nhà; nhà bị ngập nước trên 1m 237 nhà.

3. Thiệt hại về giáo dục

- Số điểm/trường bị ảnh hưởng: 38 điểm/trường.

4. Thiệt hại về y tế: 1 trạm y tế bị hư hỏng; 2 Trạm y tế bị ngập

5.Thiệt hại về văn hoá

- Nhà văn hoá bị hư hỏng: 6 cái

6. Thiệt hại về nông, lâm, diêm nghiệp

- Diện tích lúa bị ngập, đổ gãy, hư hỏng: 23.129,7 ha.

- Diện tích hoa màu, rau màu bị ngập: 4.597,78 ha.

- Diện tích cây hoa, cây cảnh các loại bị ngập, đổ gãy: 62 ha.

- Diện tích cây lâu năm bị ngập, đổ gãy: 67 ha.

- Diện tích cây trồng hàng năm bị ngập, đỗ gãy: 14.142 ha.

- Diện tích cây ăn quả bị ngập, đổ, gãy: 349,9 ha và 4.288 cây.

- Diện tích rừng, cây lâm nghiệp bị đổ gãy: 2.810 ha và 2.900 cây.

- Diện tích cây công nghiệp bị thiệt hại: 99,8 ha và 895 cây

- Cây phi lao bị đổ gãy: 600 cây

- Cây bóng mát, cây xanh đô thị bị đổ gãy: 4.817 cây.

- Muối bị hư hỏng: 230 tấn.

7. Thiệt hại về chăn nuôi

- 02 con trâu bò, 110 con lợn, 2 con dê, 3.000 con ếch, 38.246 gà, vịt, ngan, ngỗng và 5.600 chim bồ câu bị chết, cuốn trôi.

- Chuồng trại bị hư hỏng: 30 cái.

8. Thiệt hại về thủy lợi, đê điều

- Có 13 sự cố đê điều trên địa bàn các xã, gồm:

+ Sạt mái đê phía sông đê tả sông Chu đoạn K5+950-K5+985, xã Thọ Lập, chiều dài 35m.

+ Sạt mái đê phía sông đê tả sông Chu các đoạn: K11+800-K11+825; K11+950-K12+005; K12+030-K12+055 ; K12+300-K12+345; K12+600-K12+640; K13+670-K13+710, xã Xuân Lập, tổng chiều dài 230 m.

+ Sạt mái đê phía sông đê hữu sông Chu đoạn K11+550-K5+567, xã Xuân Hòa, chiều dài 17m.

+ Sạt mái đê phía sông đê hữu sông Chu đoạn K22+130-K22+170, xã Thọ Xuân, chiều dài 40m.

+ Sạt mái đê phía đồng đê hữu sông Chu các đoạn K46+210-K46+242 và K46+445-K46+470, phường Đông Tiến, tổng chiều dài 57m.

+ Sạt mái đê phía sông đê tả sông Chu các đoạn K40+800-K40+825 và K40+910-K40+940, xã Thiệu Quang, tổng chiều dài 55m.

+ Sự cố đùn sủi, rò rỉ phía đồng đoạn K9+340-K9+390 đê tả sông Hoàng, xã Triệu Sơn.

+ Sự cố cánh cửa cống Ngọc Thức đóng không kín nước tại K1+030 đê tả Tiêu Thuỷ, xã Thọ Ngọc.

+ Sự cố sụt mái kè Hải Bình tại K1+200 đê biển Hải Bình, phường Hải Bình. Mái kè sụt chiều dài 6,2m, rộng 7m, sâu 0,3-1m.

+ Sự cố rò rỉ nước trong ở mái đê phía đồng K5+540-K5+840 đê tả Hoạt, xã Hà Long.

+ Sự cố sạt mái, tụt chân đê phía sông đoạn K54+820-K54+980 đê hữu sông mã, phường Quảng Phú, dài 160m.

+ Sự cố hư hỏng bê tông mái đê phía đồng đê bao Thạch Định, xã Kim Tân với tổng chiều dài bị hư hỏng 255m.

+ Sự cố sạt mái đê phía đồng đoạn K6+022-K6+042 đê Tây sông Cung, xã Hoằng Châu 20m

- Kênh mương bị sạt, hư hỏng: 20.533m.

- Bờ hữu kênh tiêu T2, xã Tống Sơn vị vỡ, chiều dài vỡ 50m.

- 15 đập tạm, đập đất bị sạt lở;

- Kè bị sạt lở 425m (kè hướng dòng hồ Khe Tuần 50m; kè bảo vệ bờ sông, bờ suối bị sạt lở 375m).

- Bờ biển bờ sông, suối bị sạt lở: 615m (bờ hữu sông Chu thuộc địa bàn xã Lam Sơn sạt lở 255m; bờ tả sông Mã xã Cẩm Tú sạt lở 60m; bờ biển Phường Nam Sầm Sơn sạt lở, xâm thực 300m).

- Bờ bao bị sạt lở, hư hỏng: chiều dài đoạn sạt lở dài 310m, khối lượng sạt lở 1.380m3 .

- Cống thuỷ lợi bị hư hỏng: 02 cái.

- Kè chống sạt lở bờ biển xã Hoằng Tiến bị sạt, sụt lún dài 300m

- Hồ Pả Pông, xã Vạn Xuân xói lồng đường ống nhà van và sạt lở đường vận hành; hồ Ná Nhà, xã Vạn Xuân đường vận hành bị sạt lở tại 5 điểm.

- Guồng nước bị hư hỏng 80 cái

Ngay sau khi xảy ra sự cố, chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan đã tổ chức xử lý giờ đầu theo phương châm "4 tại chỗ".

9. Thiệt hại về giao thông

9.1. Trên các tuyến Quốc lộ

- Sạt lở taluy dương đất đá, sa bồi rãnh, sa bồi mặt đường, sa bồi cống tại 732 vị trí (trên các tuyến QL.15, QL.15C, QL.16, QL.217, QL.47) với khối lượng khoảng 164.220m^3. Trong đó có 61 vị trí sạt lở gây tắc đường (đã thông xe 51/61 vị trí, còn lại 9/61 vị trí đang xử lý).

- Hư hỏng tứ nón cầu 14 vị trí.

- Sạt lở taluy âm 62 vị trí; với chiều dài 1.758 m.

- Hư hỏng mặt đường 05 vị trí, với diện tích 726m^2.

- Hư hỏng cống 01 vị trí.

9.2. Trên các tuyến đường tỉnh

- 6 vị trí bị ngập gây tắc đường (ĐT.516 có 02 vị trí, ĐT.519B có 01 vị trí, ĐT.522 có 01 vị trí, ĐT.523 có 02 vị trí).

- Sạt lở taluy dương đất đá, sa bồi mặt đường, sa bồi cống tại 617 vị trí, với khối lượng khoảng 66.680 m^3; trong đó có 16 vị trí gây tắc đường (đã thông xe 13/16 vị trí, còn lại 03/16 vị trí đang xử lý).

- Sạt lở taluy âm tại 16 vị trí với chiều dài 428m.

- Hư hỏng tứ nón cầu tại 03 vị trí.

- Hư hỏng mặt đường tại 03 vị trí, với diện tích 11.630 m^2

- Xói lề tại 49 vị trí với khối lượng 1.542m^3.

- Hư hỏng rãnh dọc tại 11 vị trí, với chiều dài 1.855m.

- Hư hỏng cống tại 14 vị trí.

- Hư hỏng mái tràn 01 vị trí.

9.3. Đường giao thông nông thôn: 420 vị trí bị sạt lở; 06 cống, 21 cầu, 16 đường tràn bị hư hỏng.

10. Thiệt hại về thuỷ sản:

- 5.400,5 ha nuôi trồng thuỷ sản bị tràn và 27,57 tấn cá bị thiệt hại.

- 24 lồng bè nuôi trồng thuỷ sản bị thiệt hại

- 4 thuyền khai thác thuỷ sản sản bị hư hỏng (Công suất < 20CV)

11. Thiệt hại về thông tin liên lạc: 02 cột viễn thông bị đổ gãy.

12. Thiệt hại về công nghiệp:

- 366 cột điện bị gãy, đổ; 715 cột điện bị nghiêng, sạt lở; 3 vị trí đường điện cao thế bị đứt dây; 03 máy biến áp bị hư hỏng.

- Sản phẩm công nghiệp bị hư hỏng: 1 tấn phân bón; 2 tấn xi măng.

13. Thiệt hại về nước sạch vệ sinh môi trường: 420m đường ống nước bị hư hỏng.

14. Thiệt hại về công trình khác: 06 nhà công vụ, HTX bị tốc mái; 8 cổng chào thôn bị đổ gãy; 10 nhà kho, nhà xưởng bị hư hỏng; 4,42 ha nhà màng nhà lưới; 01 nhà thi đấu đa năng bị hư hỏng.

15. Thiệt hại khác: 01 máy cày bị cuốn trôi; 39 đèn chiếu sáng bị đổ gãy; 41 công trình phụ; 66 lều quán, chòi canh bị tốc mái, hư hỏng; 11.429 m tường rào bị đổ sập; 04 ô tô bị hư hỏng; 03 dàn pin năng lượng mặt trời bị hư hỏng; 02 thuyền cá nhân bị hư hỏng.

Văn phòng Chỉ huy Phòng, chống thiên tai tỉnh kính báo cáo./.

Nơi nhận:
- Ban Chỉ đạo PTDS Quốc gia
- Cục Quản lý Đê điều và PCTT
- Cục QLXD công trình thuỷ lợi
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh
- Trưởng ban, các Phó Trưởng ban
- Thành viên BCH PTDS tỉnh
- Văn phòng Tỉnh uỷ
- Văn phòng UBND tỉnh
- Văn phòng TT Chỉ huy PTDS tỉnh

(để b/c);

- Chánh Văn phòng, các Phó Chánh VP;
- Lưu: VP Chỉ huy PCTT (Lien).

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH THANH HÓA
CHI CỤC THỦY LỢI THANH HÓA

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THỦY LỢI
Nguyễn Văn Chính